

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH  
**SỞ XÂY DỰNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /SXD-QHKT

Bình Định, ngày tháng năm 2023

V/v tổng hợp hướng dẫn các tiêu chí của Bộ tiêu chí nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao cấp huyện, xã và thôn (làng) thực hiện trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025 liên quan đến ngành Xây dựng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại các Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 về việc ban hành Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 16/7/2022 ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 2197/QĐ-UBND ngày 16/6/2023 ban hành Bộ tiêu chí nông thôn mới cấp thôn (làng) trên địa bàn các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025 phân công Sở Xây dựng phụ trách các tiêu chí liên quan đến ngành Xây dựng. Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ Sở Xây dựng tổng hợp hướng dẫn các nội dung liên quan đến tiêu chí được phân công như sau:

**A. Đối với các tiêu chí nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao cấp huyện:**

**I. Đối với tiêu chí số 1 của Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới:**

1. Có quy hoạch xây dựng vùng huyện được phê duyệt còn thời hạn hoặc được rà soát, điều chỉnh theo quy định, trong đó có quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn: Đề nghị UBND các huyện rà soát và lập kế hoạch xây dựng khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn để đảm bảo theo yêu cầu của tiêu chí.

2. Có công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu hoặc hạ tầng xã hội thiết yếu được đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng vùng huyện đã được phê duyệt:

Đối với chỉ tiêu này được đánh giá đạt khi có tối thiểu 01 công trình được đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng vùng huyện đã được duyệt.

Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật gồm: Công trình giao thông, thông tin liên lạc, cung cấp năng lượng, chiếu sáng công cộng, cấp nước, thu gom và xử lý nước thải, chất thải rắn, nghĩa trang và công trình khác (theo quy định tại Điều 3 Luật Xây dựng năm 2014).

Hệ thống công trình hạ tầng xã hội gồm công trình y tế, văn hóa, giáo dục, thể thao, thương mại, dịch vụ công cộng, cây xanh, công viên và công trình khác (theo Điều 3 Luật Xây dựng năm 2014).

## **II. Đối với tiêu chí số 1 của Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao:**

1. Có quy hoạch xây dựng chi tiết khu chức năng dịch vụ hỗ trợ sản xuất trên địa bàn:

Trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và công bố quy hoạch chi tiết khu chức năng dịch vụ hỗ trợ sản xuất, quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chi tiết khu chức năng thực hiện theo quy định tại Điều 28 Luật Xây dựng năm 2014. Khoản 9 Điều 28 Luật số 35 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

Lưu ý: Quy mô, tính chất khu chức năng dịch vụ hỗ trợ sản xuất phải phù hợp quy hoạch xây dựng vùng huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tuân thủ quy định tại mục 2.5 Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD.

Khu chức năng dịch vụ hỗ trợ sản xuất cấp huyện gồm/hoặc các chức năng: sản xuất công nghiệp (chủ yếu là chế tạo nông cụ, công nghiệp chế biến gắn với các vùng sản xuất chuyên canh); về thương mại (chuyên doanh bán buôn nông sản và vật tư nông nghiệp, chế biến bảo quản, kho bãi); về dịch vụ sản xuất nông nghiệp, tập trung phát triển các lĩnh vực (khuyến nông, bảo vệ thực vật, thú y, quản lý chất lượng, chuyển đổi số), dịch vụ thị trường (phân tích, dự báo thị trường; thông tin thị trường, xúc tiến thương mại; quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý chất lượng; bảo hiểm rủi ro, phòng chống thiên tai; bảo vệ môi trường); nghiên cứu, chuyên giao ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao; khai thác du lịch, thương mại kết hợp sản xuất nông nghiệp. Ưu tiên hỗ trợ nhóm sản phẩm chủ lực cấp tỉnh được xác định tại Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025.

2. Công trình hạ tầng kỹ thuật hoặc hạ tầng xã hội được đầu tư xây dựng đạt mức yêu cầu theo quy hoạch xây dựng vùng huyện đã được phê duyệt: Đối với chỉ tiêu này thực hiện theo mục I.2 nêu trên.

## **B. Đối với các tiêu chí số 1, 9, 17.5 thuộc bộ tiêu chí nông thôn mới và các tiêu chí 1, 9, 17.9 thuộc bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao của cấp xã:**

Sở Xây dựng đã có Văn bản số 2043/SXD-QHKT ngày 01/8/2022 về việc hướng dẫn Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025 và thực

hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh và Văn bản số 1427/SXD-QHKT ngày 09/5/2023 về việc rà soát, nâng cao chất lượng hoàn thành tiêu chí xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và đề xuất quy hoạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới gắn với quá trình đô thị hóa giai đoạn 2021-2025. Ngoài ra, Bộ Xây dựng đã ban hành Văn bản số 2307/BXD-QHKT ngày 27/6/2022 hướng dẫn Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025. Đề nghị các địa phương căn cứ để triển khai thực hiện.

**C. Đối với các tiêu chí số 6 thuộc Bộ tiêu chí nông thôn mới cấp thôn (làng) trên địa bàn các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:**

Đề nghị các địa phương căn cứ Văn bản hướng dẫn số 2182/SXD-QHKT ngày 07/7/2023 của Sở Xây dựng để triển khai thực hiện.

Trên đây là ý kiến của Sở Xây dựng đề UBND các huyện, thị xã, thành phố được biết rà soát và triển khai thực hiện./ (Đính kèm Văn bản hướng dẫn số 2307/BXD-QHKT ngày 27/6/2022 của Bộ Xây dựng, Văn bản số 2043/SXD-QHKT ngày 01/8/2022, Văn bản số 1427/SXD-QHKT ngày 09/5/2023 và Văn bản số 2182/SXD-QHKT ngày 07/7/2023 của Sở Xây dựng)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở NN và PTNT (phối hợp);
- VPĐP XD NTM tỉnh;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu: VT, P. QH-KT.viet

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Ngọc Hoàng**